

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: Đồ án

Mã học phần: 18

Thời gian thực hiện học phần: 45 giờ; (Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 45 giờ)

I. Vị trí, tính chất của học phần:

- Vị trí: Môn Đồ án được bố trí học sau môn chuyên ngành thực tập thiết kế rập, thực tập công nghệ sản xuất
- Tính chất: Môn Đồ án là môn học chuyên ngành sản xuất trong danh mục các môn học trong chương trình đào tạo trung cấp ngành Công nghệ may và thời trang mang tính chất thực tập sản xuất, thực hiện một tiểu luận nhằm nghiên cứu một vấn đề liên quan đến công nghệ sản xuất thực tế.

II. Mục tiêu học phần:

- Kiến thức: Tổng hợp kiến thức về chuẩn bị sản xuất, triển khai sản xuất một đơn hàng cụ thể trong may công nghiệp
- Kỹ năng: Ứng dụng được kiến thức thực tập thiết kế rập, thực tập công nghệ sản xuất vào việc giải quyết các vấn đề cụ thể như thiết kế và thực hành sản xuất sản phẩm hoàn chỉnh, Rèn luyện khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm theo hướng tích cực, Hình thành kỹ năng nghiên cứu khoa học và ứng dụng.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: rèn luyện khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm theo hướng tích cực, Hình thành kỹ năng nghiên cứu và ứng dụng. trong và ngoài lớp học;

III. Nội dung học phần:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Chương 1: Nhận kế hoạch sản xuất	3		3	
2	Chương 2: Chuẩn bị bán thành phẩm, phụ liệu	3		3	
3	Chương 3: May mẫu đối, phân tích thao tác và định mức thời gian	6		6	
4	Chương 4: Xây dựng bản thiết kế chuyên và sơ đồ bố trí mặt bằng	6		6	
5	Chương 5: May dây chuyền và kiểm tra chất lượng sản phẩm trên chuyền	12		12	

6	Chương 6: Kiểm tra chất lượng hoàn chỉnh	12		12	
7	Chương 7: Hoàn chỉnh đồ án	3		3	
Tổng cộng		45		45	

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Nhận kế hoạch sản xuất

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- Nghiên cứu mẫu theo đơn đặt hàng
- Tích cực tham gia vào đề tài của giảng viên hướng dẫn

2. Nội dung chương

2.1. Nghiên cứu mẫu theo đơn đặt hàng.

2.2. Chuẩn bị vật liệu, dụng cụ

2.3. Thực hiện tiếp nhận đơn hàng, thời gian hoàn tất sản phẩm

Chương 2: Chuẩn bị bán thành phẩm, phụ liệu

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

- Lập bảng qui định theo đơn đặt hàng
- Tích cực tham gia vào đề tài của giảng viên hướng dẫn

2. Nội dung chương

2.1. Lập bảng hướng dẫn sử dụng nguyên phụ liệu

2.2. Bảng quy định cho phân xưởng cắt

2.3. Bảng quy cách may sản phẩm.

Chương 3: May mẫu đối, phân tích thao tác và định mức thời gian

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Lập bảng mô tả mẫu, Tiêu chuẩn kỹ thuật theo đơn đặt hàng
- Tích cực tham gia vào đề tài của giảng viên hướng dẫn

2. Nội dung chương

2.1. Hình dáng

2.2. Cấu trúc

2.3. Tiêu chuẩn kỹ thuật may

2.4. Chế thử mẫu

Chương 4: Xây dựng bản thiết kế chuyên và sơ đồ bố trí mặt bằng

Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu:

- Lập bảng thiết kế chuyên, yêu cầu về kỹ thuật điều động rải chuyên
- Tích cực tham gia vào đề tài của giảng viên hướng dẫn

2. Nội dung chương

2.1. Lập bảng thiết kế chuyên

2.2. Điều động rải chuyên

2.3. Những yêu cầu về kỹ thuật điều động rải chuyên

2.4. Bố trí KCS trong chuyên

Chương 5: May dây chuyên và kiểm tra chất lượng sản phẩm trên chuyên

Thời gian: 12 giờ

1. Mục tiêu:

- Kiểm tra chất lượng sản phẩm trên chuyên
- Tích cực tham gia vào đề tài của giảng viên hướng dẫn

2. Nội dung chương
- 2.1 Kiểm tra chuyên may
- 2.2 Kiểm tra ủi

Chương 6: Kiểm tra chất lượng hoàn chỉnh giờ

Thời gian: 12

1. Mục tiêu:
 - Kiểm tra chất lượng hoàn chỉnh sản phẩm trên chuyên
 - Tích cực tham gia vào đề tài của giảng viên hướng dẫn
2. Nội dung chương
- 2.1.Kiểm tra thành phẩm
- 2.2.Kiểm tra bao bì, đóng gói

Chương 7: Hoàn chỉnh đồ án

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:
 - Thực hiện hoàn thiện sản phẩm công nghiệp
 - Tích cực tham gia vào hướng dẫn đề tài của giảng viên
2. Nội dung chương
- 2.1.Bộ rập công nghiệp hoàn thiện, và sản phẩm công nghiệp
- 2.2.Tập đồ án

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: nhà xưởng
2. Trang thiết bị máy móc: máy chiếu, máy tính, máy may, bàn ủi
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - Dụng cụ: bút, giấy, thước nhựa dẻo 50cm, thước dây 150cm, kéo cắt vải, kim may tay, kéo bấm...
 - Nguyên vật liệu: Vải, keo, chỉ may, nút, thun, phấn may...
4. Các điều kiện khác: trang bị mannequin full size

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:
 - Kiến thức: Tổng hợp kiến thức về chuẩn bị sản xuất, triển khai sản xuất một đơn hàng cụ thể trong may công nghiệp
 - Kỹ năng: Ứng dụng được kiến thức thực tập thiết kế rập, thực tập công nghệ sản xuất vào việc giải quyết các vấn đề cụ thể như thiết kế và thực hành sản xuất sản phẩm hoàn chỉnh, Rèn luyện khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm theo hướng tích cực, Hình thành kỹ năng nghiên cứu khoa học và ứng dụng.
 - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: rèn luyện khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm theo hướng tích cực, Hình thành kỹ năng nghiên cứu và ứng dụng. trong và ngoài lớp học;
- 2.Phương pháp:

Đánh giá quá trình: 50%, trong đó: 10% dự lớp, các hoạt động khác 10%, đánh giá qua các tiêu chí tập đồ án, rập mẫu, sản phẩm may công nghiệp.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng môn học:

Các lớp Bậc trung cấp chuyên ngành Công nghệ May và thời trang
2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:
 - Đối với giáo viên, giảng viên:
 - +Phương pháp giảng dạy mang tính tổ chức kết hợp thực tập công nghệ sản xuất, các phương pháp dạy học chủ yếu tổ chức, phân công để sinh viên tham gia sản xuất và vận dụng kiến thức lý thuyết vào sản xuất đơn hàng có hiệu quả;
 - +Giảng viên chia nhóm sinh viên để hướng dẫn thực hành sản xuất;

+Bố trí từng nhóm sinh viên luyện tập tại vị trí được phân công, giảng viên quan sát uốn nắn.

- Đối với người học:

Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập, Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu trong triển khai sản xuất một đơn hàng.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

Tổng hợp kiến thức về chuẩn bị sản xuất, triển khai sản xuất một đơn hàng cụ thể trong may công nghiệp

4. Tài liệu tham khảo:

- Sách, giáo trình chính

[1]. Giáo trình Công nghệ may trang phục 2, Khoa Công Nghệ May – Thời Trang, Trường CDKT Lý Tự Trọng.

- Sách, tài liệu tham khảo:

[2]. Th.S Trần Thanh Hương, Giáo trình Công nghệ may trang phục 2, Nhà xuất bản ĐHQG TP. Hồ Chí Minh, 2008.

[3]. TS. Võ Phước Tấn, Giáo trình môn học Công nghệ may 5, Nhà xuất bản Thống Kê, 2006.

[4]. Giáo trình Quy trình công nghệ may, Trường CD KT-KT Vinatex TP. Hồ Chí Minh, 2011.

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: Thực tập tốt nghiệp

Mã học phần: 19

Thời gian thực hiện học phần: 270 giờ; (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 270 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. Vị trí, tính chất của học phần:

– Vị trí: Mô đun Thực tập tốt nghiệp được bố trí học sau cùng của khoá học, trước khi thi tốt nghiệp.

– Tính chất: Mô đun Thực tập tốt nghiệp là mô đun thực tập chuyên môn nghề trong danh mục các môn học, mô đun bắt buộc trong chương trình đào tạo Cao đẳng nghề May thời trang, nhằm nâng cao tay nghề và tìm hiểu các quá trình sản xuất thực tế tại Doanh nghiệp.

II. Mục tiêu học phần:

– Kiến thức: Tìm hiểu các công đoạn của quá trình chuẩn bị sản xuất, quá trình sản xuất và hoàn tất sản phẩm.

– Kỹ năng:

Trực tiếp thực tập được các công đoạn sản xuất trên dây chuyền may từ thiết kế công nghệ, chuẩn bị sản xuất, sản xuất đến quản lý chất lượng sản phẩm đạt yêu cầu kỹ thuật;

Tập hợp số liệu sản xuất và viết được báo cáo tốt nghiệp theo chuyên đề đã chọn

– Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Rèn luyện tư duy nghề nghiệp, có ý thức tự giác và tích cực tìm hiểu trong quá trình thực tập.

III. Nội dung học phần:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
	Bài mở đầu	1		1	
1	Chương 1: Tìm hiểu cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp	4		4	
2	Chương 2: Thực tập tại công đoạn chuẩn bị sản xuất	55		55	
3	Chương 3: Thực tập tại các công đoạn sản xuất trên dây chuyền may	170		170	
4	Chương 4: Báo cáo tốt nghiệp	40		40	
Tổng cộng		270		270	

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu: **Giới thiệu mô đun thực tập tốt nghiệp**

Thời gian: 1 giờ

1. Ý nghĩa của việc thực tập tại doanh nghiệp
2. Giới thiệu nội dung mô đun thực tập tốt nghiệp

Chương 1: Tìm hiểu cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

- Hiểu được lịch sử hình thành và phát triển của doanh nghiệp;
- Trình bày cơ cấu hoạt động và quản lý sản xuất của công ty và an toàn lao động;
- Chấp hành tốt các nội quy của doanh nghiệp.

2. Nội dung chương:

2.1. Giới thiệu công ty

2.2 Lịch sử hình thành và phát triển của doanh nghiệp

2.3 Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý của doanh nghiệp

2.4 Đặc điểm tổ chức kinh doanh

2.5 Chức năng, nhiệm vụ của công ty và các bộ máy quản lý trong doanh nghiệp

2.6 Cơ cấu hoạt động và quản lý sản xuất của công ty và an toàn lao động

Chương 2: Thực tập tại công đoạn chuẩn bị sản xuất

Thời gian: 55 giờ

1. Mục tiêu:

- Tìm hiểu kế hoạch sản xuất gồm kế hoạch cung cấp định mức nguyên phụ liệu, bố trí thiết bị, tiến độ và thời gian giao hàng;
- Tìm hiểu phương pháp kiểm tra chất lượng nguyên phụ liệu đầu vào;
- Xây dựng được tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm và lập được phiếu công nghệ;
- Chấp hành tốt các nội quy, có ý thức tự giác và tích cực tìm hiểu trong quá trình thực tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Công đoạn chuẩn bị nguyên phụ liệu

2.2 Thực tập tại công đoạn chuẩn bị kỹ thuật

2.3 Thực tập tại công đoạn cắt bán thành phẩm

Chương 3: Thực tập tại các công đoạn sản xuất

Thời gian: 170 giờ

1. Mục tiêu:

- Trực tiếp tham gia các công đoạn sản xuất trên dây chuyền may công nghiệp;
- Lập được bảng thông số kỹ thuật và tiến hành gia công sản phẩm đạt yêu cầu chất lượng;
- Thiết kế được dây chuyền sản xuất trong may công nghiệp theo chuyên đề đã chọn;
- Kiểm tra chất lượng, tham gia điều hành sản xuất sản phẩm đảm bảo yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật của đơn hàng;
- Thực tập ở công đoạn hoàn tất sản phẩm;
- Rèn luyện tư duy nghề nghiệp, có ý thức tự giác và tích cực tìm hiểu trong quá trình thực tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Thực tập các công đoạn sản xuất trên dây chuyền

2.2 Phương pháp tổ chức sản xuất, điều hành trên dây chuyền và các tình huống kỹ thuật

2.3 Thiết kế dây chuyền

2.4 Công đoạn hoàn tất sản phẩm

Chương 4: Báo cáo tốt nghiệp

Thời gian: 40 giờ

1. Mục tiêu:

- Hiểu và viết được cơ cấu tổ chức, mô hình hoạt động của, quy mô sản xuất của doanh nghiệp nơi thực tập
- Tổng hợp được các số liệu về công nghệ, hệ thống tổ chức sản xuất một mã hàng của doanh nghiệp;
- Xây dựng được quy trình triển khai sản xuất hoàn chỉnh một mã hàng sản xuất tại doanh nghiệp thực tập;
- Báo cáo quá trình thực tập đạt yêu cầu mô đun.

2. Nội dung chương:

2.1. Tìm hiểu cơ cấu tổ chức của công ty

2.2 Báo cáo thực tập tại các bộ phận của doanh nghiệp

2.3 Xây dựng quy trình hoàn chỉnh về công tác triển khai một mã hàng đã được thực tập từ công việc chuẩn bị tới khi hoàn thiện sản phẩm

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: công ty may mặc

2. Trang thiết bị máy móc:

- + Dựa trên hệ thống thiết bị tại các doanh nghiệp may mà sinh viên thực tập;
- + Bút, sổ ghi chép;
- + Thước dây;
- + Đồng hồ bấm giây.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- + Chương trình mô đun thực tập tốt nghiệp
- + Đề cương thực tập;
- + Tài liệu kỹ thuật;
- + Tài liệu tham khảo;
- + Nội quy thực tập.

Nguyên vật liệu:

- + Các loại nguyên liệu phục vụ sản xuất mặt hàng may mặc của doanh nghiệp nơi sinh viên thực tập;
- + Các loại bìa, giấy vẽ thiết kế.

4. Các điều kiện khác:

- + Các phòng kỹ thuật, thiết kế, kho,...;
- + Trang bị bảo hộ lao động nghề may;
- + Xưởng sản xuất.

Kiến thức kỹ năng đã có:

- + Có kỹ năng may và vận hành sử dụng thiết bị may;

- + Hiểu biết về điện công nghiệp và an toàn lao động;
- + Hiểu biết về kiến thức chuyên môn ngành.

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức:
 - + Trình tự và phương pháp triển khai một mã hàng;
 - + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.
- Kỹ năng:
 - + Đánh giá kỹ năng của sinh viên thông qua báo cáo thực tập của sinh viên và nhận xét, đánh giá của Doanh nghiệp;
 - + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong thực tập;

2. Phương pháp:

- + Vấn đáp, viết: Sử dụng các câu hỏi về cách sử lý các tình huống xảy ra trong quá trình sản xuất để kiểm tra mức độ tiếp thu của sinh viên;
- + Thực hành: Đánh giá kỹ năng sử dụng các loại thiết bị, dụng cụ kiểm tra đo đếm nguyên liệu, thiết kế, cắt, may và hoàn tất sản phẩm.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng môn học: Chương trình Mô đun Thực tập tốt nghiệp sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng và Trung cấp nghề.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên: phân công hướng dẫn cho sinh viên phương pháp thực tập và thu thập tài liệu
- Đối với người học: Phương pháp tổ chức thực tập tốt nghiệp có thể bố trí: cá nhân thực tập hoặc thực tập theo nhóm

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Trọng tâm của Mô đun Thực tập tốt nghiệp là:
 - + Chương 2: Thực tập tại công đoạn chuẩn bị sản xuất
 - + Chương 3: Thực tập tại các công đoạn sản xuất trên dây chuyền may

4. Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Thiết kế – Trường Cao đẳng nghề KT - KT VINATEX 2009;
- Giáo trình Thiết kế công nghệ – Trường Cao đẳng nghề KT - KT VINATEX 2010;
- Giáo trình Thiết kế mẫu công nghiệp – Trường Cao đẳng nghề KT - KT VINATEX 2010;
- Giáo trình Thiết kế và giác sơ đồ trên máy tính – Trường Cao đẳng nghề KT - KT VINATEX 2010;
- *Giáo trình công nghệ may* - Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2009;
- TS. Trần Thủy Bình - *Giáo trình công nghệ may* - Nhà xuất bản giáo dục 2005;
- TS. Võ Phước Tấn, KS. Bùi Thị Cẩm Loan, KS, Trần Thị Kim Phượng - *Giáo trình công nghệ may* - Trường đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh - Nhà xuất bản thống kê 2006.

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: Thực tập thiết kế rập

Mã học phần: 20

Thời gian thực hiện học phần: 60 giờ; (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 60 giờ; kiểm tra: 0 giờ)

I. Vị trí, tính chất của học phần:

- Vị trí:
 - + Thực tập thiết kế rập là học phần nằm trong nhóm các học phần tự chọn đào tạo trình độ Cao đẳng chuyên ngành Công nghệ May.
 - + Học phần được bố trí học sau các môn học Thực tập may trang phục 2, Thực tập may trang phục 3.
- Tính chất:
 - + Học phần Thực tập thiết kế rập mang tính tích hợp giữa kiến thức lý thuyết kết hợp với thực hành.

II. Mục tiêu học phần:

- Kiến thức:
 - + Thiết kế và cắt được các loại mẫu đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật;
 - + Biết đánh giá, nhận xét và hiệu chỉnh mẫu;
- Kỹ năng:
 - + Thực hiện được các phương pháp nhẩy mẫu khác nhau; Năng lực tự chủ và trách nhiệm;
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Tự giác, tích cực học tập, phát huy tính sáng tạo nâng cao kỹ năng sử dụng phần mềm để từ đó có khả năng ứng dụng vào thực tế sản xuất;
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động và bảo quản trang thiết bị.

III. Nội dung học phần:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Bài mở đầu:	1		1	
2	Chương 1: Thiết kế mẫu khảo sát	20		20	
3	Chương 2: Khảo sát, hiệu chỉnh mẫu và thiết kế mẫu chuẩn	20		20	

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
4	Chương 3: Nhảy mẫu	10		10	
5	Chương 4: Nhân mẫu, cắt mẫu cứng, mẫu phụ trợ	9		9	
Tổng cộng		60		60	

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu

Thời gian: 1 giờ

1. Khái quát nội dung và trọng tâm của học phần đào tạo
2. Phương pháp học tập học phần
3. Giới thiệu phương pháp học tập và tài liệu tham khảo

Chương 1: Thiết kế mẫu khảo sát

Thời gian: 12 giờ

1. Mục tiêu:

– Kiến thức:

- + Nghiên cứu tài liệu kỹ thuật và mô tả được kiểu mẫu của sản phẩm cần thiết kế;
- + Xác định đầy đủ và chính xác các thông số, kích thước để thiết kế;
- + Trình bày được quy trình thiết kế mẫu công nghiệp;

– Kỹ năng:

- + Tính toán, thiết kế và cắt đầy đủ các chi tiết của sản phẩm đảm bảo hình dáng, kích thước theo tài liệu kỹ thuật (hoặc sản phẩm mẫu);

– Thái độ:

- + Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu, đảm bảo định mức thời gian.

2. Nội dung chương:

2.1. Đặc điểm kiểu mẫu

2.2. Xác định thông số và các yêu cầu kỹ thuật

2.2.1. Xác định các thông số thiết kế

2.2.2. Các yêu cầu kỹ thuật

2.3. Quy trình thiết kế mẫu

2.4. Thiết kế bộ mẫu mỏng cỡ trung bình

2.4.1. Nghiên cứu sản phẩm mẫu

2.4.2. Thiết kế các chi tiết

2.4.3. Kiểm tra, khớp các chi tiết

2.5. Cắt các chi tiết

Chương 2: Khảo sát, hiệu chỉnh mẫu và thiết kế mẫu chuẩn

Thời gian: 14 giờ

1. Mục tiêu:

– Kiến thức:

- + Trình bày được khái niệm, mục đích của quá trình khảo sát và hiệu chỉnh mẫu;

- + Cắt đầy đủ các chi tiết đúng canh sợi để may khảo sát;
- + May hoàn thiện sản phẩm, đảm bảo hình dáng, kích thước đúng thông số kỹ thuật và sản phẩm mẫu;
- *Kỹ năng*:
 - + Kiểm tra, đánh giá và hiệu chỉnh được mẫu đảm bảo chính xác theo sản phẩm mẫu và tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm; Thống kê được đầy đủ những thông số cần hiệu chỉnh;
 - + Thiết kế được bộ mẫu chuẩn đảm bảo thông số kích thước và tiêu chuẩn kỹ thuật;
 - + Tiết kiệm nguyên liệu, đảm bảo an toàn và định mức thời gian.
- *Thái độ*:
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu

2. Nội dung chương:

- 2.1. Khái niệm quá trình khảo sát
- 2.2. Mục đích
- 2.3. Các bước may khảo sát sản phẩm
 - 2.3.1. Cắt bán thành phẩm
 - 2.3.2. May lắp ráp sản phẩm
- 2.4. Kiểm tra, đánh giá và hiệu chỉnh mẫu mông
 - 2.4.1. Kiểm tra, đánh giá
 - 2.4.2. Hiệu chỉnh mẫu mông
- 2.5. Thống kê những chi tiết cần hiệu chỉnh
- 2.6. Thiết kế bộ mẫu chuẩn

Chương 3: Nhảy mẫu

Thời gian: 9 giờ

- 1. *Mục tiêu*:
 - *Kiến thức*:
 - + Trình bày được khái niệm nhảy mẫu;
 - + Biết được nguyên tắc và các phương pháp nhảy mẫu;
 - *Kỹ năng*:
 - + Nhảy mẫu chính xác các chi tiết của sản phẩm đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật;
 - *Thái độ*:
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp.
- 2. Nội dung chương:
 - 2.1. Khái niệm nhảy mẫu
 - 2.2. Cơ sở để thực hiện nhảy mẫu
 - 2.3. Các nguyên tắc nhảy mẫu
 - 2.4. Các yêu cầu kỹ thuật khi nhảy mẫu
 - 2.5. Các phương pháp nhảy mẫu
 - 2.5.1. Nhảy mẫu theo phương pháp tia
 - 2.5.2. Nhảy mẫu theo phương pháp ghép nhóm
 - 2.5.3. Nhảy mẫu theo phương pháp tỷ lệ
 - 2.5.4. Nhảy mẫu theo phương pháp công thức thiết kế

1. Mục tiêu:**– Kiến thức:**

- + Trình bày được khái niệm các loại mẫu sản xuất;

– Kỹ năng:

- + Thiết kế và cắt được các loại mẫu sản xuất đảm bảo hình dáng và kích thước phục vụ quá trình sản xuất;

– Thái độ:

- + Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp.

2. Nội dung chương:**2.1. Khái niệm các loại mẫu dùng trong sản xuất****2.2. Yêu cầu kỹ thuật đối với các loại mẫu****2.3. Các phương pháp thiết kế****2.3.1. Thiết kế, cắt mẫu cứng****2.3.2. Thiết kế, cắt các loại mẫu phụ trợ****IV. Điều kiện thực hiện môn học:****1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng:**

- + Phòng học thực hành.

2. Trang thiết bị máy móc:

- + Bảng, phấn;
- + Máy chiếu qua đầu OVERHEAD
- + Máy chiếu SLIDE
- + Thước kẻ 20cm – 50cm..., thước dây 150cm, bút chì, tẩy, kéo;
- + Các mẫu sản phẩm;
- + Các tài liệu kỹ thuật;
- + Máy may và máy chuyên dùng;
- + Bàn thiết kế, bàn giác mẫu...

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- + Giấy bìa cứng có khổ rộng tương ứng với khổ vải;
- + Vải may mẫu.
- + Giáo trình Thiết kế mẫu công nghiệp
- + Các tài liệu tham khảo có liên quan đến môn học.

4. Các điều kiện khác:

- + Có hệ thống làm mát và thoáng khí.

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:**1. Nội dung:****– Kiến thức:**

- + Công thức, quy trình thiết kế mẫu mông, mẫu chuẩn;
- + Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp nháy mẫu;
- + Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thiết kế các loại mẫu sản xuất;
- + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc học phần.

– Kỹ năng:

- + Đường nét vẽ thiết kế hình dáng các chi tiết của sản phẩm;
- + Tính toán, thiết kế, nhảy mẫu chính xác các chi tiết đảm bảo hình dáng, kích thước theo tài liệu kỹ thuật (hoặc sản phẩm mẫu);
- + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc học phần.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
 - + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp:

- Lý thuyết (vấn đáp, trắc nghiệm, viết): Sử dụng các câu hỏi để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của học sinh về:
 - + Công thức, quy trình thiết kế mẫu mỏng, mẫu chuẩn;
 - + Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp nhảy mẫu;
 - + Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thiết kế các loại mẫu sản xuất.
- Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập về vẽ thiết kế, nhảy mẫu và cắt trên bìa, trên vải tỷ lệ 1:1 các chi tiết của các loại sản phẩm.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

- Chương trình Học phần Thực tập Thiết kế rập sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng Công nghệ may

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy học phần:

- Học phần Thực tập Thiết kế rập mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành;
- Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của học phần và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;
- Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;
- Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để học sinh quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm;
- Trong quá trình hướng dẫn thực hành, giáo viên thao tác mẫu cần chia nhóm để học sinh dễ quan sát;
- Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho học sinh.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Trọng tâm của Học phần Thực tập Thiết kế rập – Cao đẳng Công nghệ may:
 - + Bài 1: 4. Thiết kế bộ mẫu mỏng cỡ trung bình;
 - + Bài 2: 4. Kiểm tra, đánh giá và hiệu chỉnh mẫu mỏng;
 - 6. Thiết kế bộ mẫu chuẩn;
 - + Bài 3: 5. Các phương pháp nhảy mẫu.

4. Tài liệu cần tham khảo:

- *Giáo trình Thiết kế mẫu công nghiệp* – Trường Cao đẳng nghề kinh tế kỹ thuật VINATEX 2009;
- *Giáo trình thiết kế mẫu công nghiệp* – Trường ĐHKT- KT Công Nghiệp 2001;
- *Giáo trình công nghệ sản xuất* – Trường Cao Đẳng Công Nghiệp

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

Tên học phần: Tin học ứng dụng ngành may

Mã học phần: 21

Thời gian thực hiện học phần: 30 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của học phần:

- Vị trí:
 - + Tin học ứng dụng ngành may là học phần nằm trong nhóm các học phần cơ sở đào tạo trình độ Cao đẳng chuyên ngành Công nghệ May, học phần mang tính tích hợp giữa môn học Mỹ thuật trang phục và chuyên ngành Đồ hoạ;
 - + Học phần được bố trí học sau các môn học Vẽ mỹ thuật, Mỹ thuật trang phục, các học phần thiết kế.
- Tính chất:
 - + Học phần Tin học ứng dụng ngành may mang tính tích hợp giữa kiến thức lý thuyết kết hợp với thực hành trên máy vi tính.

II. Mục tiêu học phần:

- Kiến thức:
 - + Trình bày được chức năng của phần mềm đồ hoạ CorelDRAW 12;
 - + Biết phương pháp tạo các bản vẽ CorelDRAW 12.
- Kỹ năng:
 - + Sử dụng thành thạo các lệnh và các thao tác cơ bản thường dùng trong phần mềm thiết kế đồ hoạ CorelDRAW 12;
 - + Vẽ mô tả được các mẫu trang phục cơ bản bằng phần mềm đồ hoạ CorelDRAW 12.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Tự giác, tích cực học tập, phát huy tính sáng tạo nâng cao kỹ năng sử dụng phần mềm để từ đó có khả năng ứng dụng vào thực tế sản xuất;
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động và bảo quản trang thiết bị.

III. Nội dung học phần:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
1	Bài mở đầu:	1	1		
2	Chương 1: Tổng quan về coreldraw Giới thiệu phần mềm. Khởi động coreldraw. 3. Hộp thoại welcome to coreldraw. 4. Cửa sổ ứng dụng (giao diện) của coreldraw. Thao tác trên phím và chuột. Một số thuật ngữ. Quản lý file. Tập tin dự phòng. Các chế độ xem màn hình. In ấn.	1	1		
3	Chương 2: Vẽ đối tượng hình dạng đóng 1. Vẽ hình chữ nhật. 2. Vẽ hình ellipse, hình tròn. 3. Vẽ hình xoắn ốc. 4. Vẽ hình đa giác, hình sao. 5. Vẽ hình giấy kẻ ô 6. Vẽ hình cơ bản.	1	1		
4	Chương 3: Vẽ đối tượng là đường nét 1. Công cụ vẽ tự do. 2. Công cụ vẽ chỉnh tiếp tuyến. 3. Công cụ vẽ nét nghệ thuật. 4. Công cụ vẽ nét liền mảnh. 5. Công cụ vẽ các đường liên tục. 6. Công cụ vẽ đường cong bằng 3 điểm. 7. Công cụ vẽ đường thẳng vuông góc. 8. Công cụ vẽ các đường đo kích thước	1	1		
5	Chương 4: Các công cụ biến đổi 1. Công cụ chọn. 2. Công cụ hiệu chỉnh. 3. Công cụ cắt.	2	2		

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
6	4. Công cụ xóa. 5. Công cụ tạo lỗi lõm. 6. Công cụ tạo răng cưa. 7. Công cụ dịch chuyển tự do Chương 5: Ứng dụng Coreldraw thiết kế hình vẽ mô tả phẳng 1. Phương pháp thiết kế hình vẽ mô tả phẳng. 2. Phương pháp sáng tạo mẫu trang phục	4	3		1
7	Chương 6: Quản lý đối tượng 1. Biến đổi vị trí đối tượng. 2. Sắp xếp, bố trí đối tượng. 3. Thứ tự các lớp đối tượng. 4. Nhóm, liên kết, phân rã đối tượng. 5. Khóa, mở khóa đối tượng 6. Hàn, cắt xén đối tượng. 7. Biến đổi đối tượng thành dạng cong	2	2		
8	Chương 7: Làm việc với văn bản 1. Các dạng văn bản trong coreldraw. 2. Chuyển đổi giữa 2 dạng văn bản. 3. Hiệu chỉnh văn bản. 4. Đặt văn bản lên đường dẫn	2	2		
9	Chương 8: Ứng dụng coreldraw thiết kế chi tiết sản phẩm 1. Phương pháp dựng đường giống cơ bản. 2. Phương pháp thiết kế chi tiết sản phẩm.	4	4		
10	Chương 9: Màu sắc đối tượng và đường viền 1. Màu sắc trong coreldraw. 2. Màu sắc đối tượng. 3. Công cụ tô màu. 4. Tô màu đường viền đối tượng	2	2		
11	Chương 10: Các hiệu ứng đặc biệt	3	3		

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành / thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
12	1. Hiệu ứng blend. 2. Hiệu ứng contour. 3. Hiệu ứng extrude. 4. Hiệu ứng envelope. 5. Hiệu ứng distortion. 6. Hiệu ứng dropshadow. 7. Hiệu ứng lens. 8. Hiệu ứng powerclip. 9. Hiệu ứng transparency. 10. Hiệu ứng perspective. Chương 11: Ứng dụng coreldraw phủ trang phục lên phom người mẫu	4	3		1
13	1. Phương pháp đưa phom người mẫu vào trang làm việc hiện hành. 2. Phương pháp phủ trang phục lên phom người mẫu. Chương 12: Ứng dụng coreldraw thiết kế logo – sản phẩm 1. Phương pháp thiết kế logo. 2. Phương pháp sáng tạo mẫu logo. 3. Phương pháp thiết kế sản phẩm. 4. Phương pháp sáng tạo mẫu sản phẩm.	3	3		
Tổng cộng		30	28		2

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu

Thời gian: 1 giờ

1. Mục tiêu:

- Hiểu được về cách thực hiện học phần;
- Trình bày được tính năng và ứng dụng của phần mềm đồ họa CorelDRAW 12;
- Nhận biết được một số phần mềm đồ họa khác.

2. Nội dung chương:

1. Giới thiệu chung về cách thực hiện học phần
2. Giới thiệu tổng quan về phần mềm đồ họa CorelDRAW 12
3. Một số phần mềm đồ họa khác

Chương 1: Tổng quan về coreldraw

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên trình bày được các cách khởi động chương trình coreldraw.

Sinh viên liệt kê và trình bày được tính năng của các thanh công cụ trên cửa sổ ứng dụng coreldraw.

Sinh viên có khả năng:

- Thao tác được trên phím và chuột.
- Thực hiện được thao tác quản lý file.
- Thiết lập được file dự phòng và phục hồi file bị hỏng.
- Cài đặt các thông số khi in ấn.

Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng

2. Nội dung chương:

2.1 Giới thiệu phần mềm.

2.2 Khởi động coreldraw.

2.3 Hộp thoại welcome to coreldraw.

2.4 Cửa sổ ứng dụng (giao diện) của coreldraw.

2.5 Thao tác trên phím và chuột.

2.6 Một số thuật ngữ.

2.7 Quản lý file.

2.8 Tập tin dự phòng.

2.9 Các chế độ xem màn hình.

2.10 In ấn.

Chương 2: Vẽ đối tượng hình dạng đóng

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên liệt kê được các công cụ vẽ đối tượng hình dạng đóng.

Sinh viên trình bày được đặc tính của các công cụ vẽ đối tượng hình dạng đóng.

Sinh viên có khả năng:

- Vẽ được các đối tượng hình dạng đóng.
- Chỉnh sửa hình dạng của đối tượng đóng vừa tạo thành.

Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

2.1 Vẽ hình chữ nhật.

2.2 Vẽ hình ellipse, hình tròn.

2.3 Vẽ hình xoắn ốc.

2.4 Vẽ hình đa giác, hình sao.

2.5 Vẽ hình giấy kẻ ô

2.6 Vẽ hình cơ bản

Chương 3: Vẽ đối tượng là đường nét

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên liệt kê được các công cụ vẽ đối tượng là đường nét.

Sinh viên trình bày được đặc điểm và chức năng của các công cụ vẽ đối tượng là đường nét.

Sinh viên có khả năng:

- Vẽ được các đối tượng bằng công cụ vẽ đường nét.

Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

Chương 3: Vẽ đối tượng là đường nét

- 2.1 Công cụ vẽ tự do.
- 2.2 Công cụ vẽ chỉnh tiếp tuyến.
- 2.3 Công cụ vẽ nét nghệ thuật.
- 2.4 Công cụ vẽ nét liền mảnh.
- 2.5 Công cụ vẽ các đường liên tục.
- 2.6 Công cụ vẽ đường cong bằng 3 điểm.
- 2.7 Công cụ vẽ đường thẳng vuông góc.
- 2.8 Công cụ vẽ các đường đo kích thước

Chương 4: Các công cụ biến đổi

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên liệt kê được các công cụ làm biến đổi đối tượng.

Sinh viên trình bày được đặc điểm và tính năng của các công cụ làm biến đổi đối tượng.

Sinh viên có khả năng:

- Làm biến đổi hình dáng của đối tượng góc nhằm tạo ra những đối tượng mới mang tính sáng tạo.

Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng

2. Nội dung chương:

- 2.1 Công cụ chọn.
- 2.2 Công cụ hiệu chỉnh.
- 2.3 Công cụ cắt.
- 2.4 Công cụ xóa.
- 2.5 Công cụ tạo lồi lõm.
- 2.6 Công cụ tạo răng cưa.
- 2.7 Công cụ dịch chuyển tự do

Chương 5: Ứng dụng Coreldraw thiết kế hình vẽ mô tả phẳng

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên trình bày được phương pháp thiết kế hình vẽ mô tả phẳng.

Sinh viên phát biểu được các bước công việc để sáng tạo nên mẫu trang phục.

Sinh viên có khả năng:

- Vẽ được hình vẽ mô tả phẳng của các sản phẩm từ đơn giản đến phức tạp.

Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng

2. Nội dung chương:

- 2.1 Phương pháp thiết kế hình vẽ mô tả phẳng.
- 2.2 Phương pháp sáng tạo mẫu trang phục

Chương 6: Quản lý đối tượng

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên liệt kê được các công cụ quản lý đối tượng.

Sinh viên trình bày được đặc điểm của các công cụ quản lý đối tượng.

Sinh viên có khả năng:

- Làm thay đổi vị trí giữa các đối tượng trên cùng một bản vẽ.

- Làm biến đổi hình dáng, kích thước của đối tượng.

Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Biến đổi vị trí đối tượng.
- 2.2 Sắp xếp, bố trí đối tượng.
- 2.3 Thứ tự các lớp đối tượng.
- 2.4 Nhóm, liên kết, phân rã đối tượng.
- 2.5 Khóa, mở khóa đối tượng.
- 2.6 Hàn, cắt xén đối tượng.
- 2.7 Biến đổi đối tượng thành dạng cong.

Chương 7: Làm việc với văn bản

Thời gian: 2 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên liệt kê các dạng văn bản trong coreldraw.

Sinh viên so sánh điểm giống nhau và khác nhau giữa các dạng văn bản.

Sinh viên có khả năng:

- Thực hiện được các dạng văn bản trong coreldraw.
- Chuyển đổi qua lại giữa hai dạng văn bản.
- Đặt văn bản lên các dạng đường dẫn.

Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Các dạng văn bản trong coreldraw.
- 2.2 Chuyển đổi giữa 2 dạng văn bản.
- 2.3 Hiệu chỉnh văn bản.
- 2.4 Đặt văn bản lên đường dẫn

Chương 8: Ứng dụng coreldraw thiết kế chi tiết sản phẩm

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên trình bày được phương pháp dựng các đường giống cơ bản.

Sinh viên liệt kê được các cách thiết kế chi tiết sản phẩm.

Sinh viên có khả năng:

- Thiết kế các chi tiết sản phẩm từ đơn giản đến phức tạp theo đúng thông số kích thước và yêu cầu kỹ thuật.

Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng

2. Nội dung chương:

- 2.1 Phương pháp dựng đường giống cơ bản.
- 2.2 Phương pháp thiết kế chi tiết sản phẩm

Chương 9: Màu sắc đối tượng và đường viền

Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên liệt kê được các hệ thống màu sử dụng trong coreldraw.

Sinh viên trình bày được các dạng tô màu cho đối tượng.

Sinh viên trình bày được phương pháp tô màu cho đường viền của đối tượng.

Sinh viên có khả năng:

- Tô màu cho đối tượng tương ứng với từng dạng tô màu khác nhau.
- Tô màu cho đường viền của đối tượng.

Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.

Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng

2. Nội dung chương:

- 2.1 Màu sắc trong coreldraw.
- 2.2 Màu sắc đối tượng.
- 2.3 Công cụ tô màu.
- 2.4 Tô màu đường viền đối tượng

Chương 10: Các hiệu ứng đặc biệt

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên liệt kê được các dạng hiệu ứng đặc biệt sử dụng trong coreldraw.
 Sinh viên trình bày được đặc điểm và công dụng của các dạng hiệu ứng đặc biệt.
 Sinh viên có khả năng:
 - Xử lý hình ảnh bằng các dạng hiệu ứng đặc biệt.
 Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
 Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng

2. Nội dung chương:

- 2.1 Hiệu ứng blend.
- 2.2 Hiệu ứng contour.
- 2.3 Hiệu ứng extrude.
- 2.4 Hiệu ứng envelope.
- 2.5 Hiệu ứng distortion.
- 2.6 Hiệu ứng dropshadow.
- 2.7 Hiệu ứng lens.
- 2.8 Hiệu ứng powerclip.
- 2.9 Hiệu ứng transparency.
- 2.10 Hiệu ứng perspective

Chương 11: Ứng dụng coreldraw phủ trang phục lên phom người mẫu

Thời gian: 7 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên liệt kê các cách đưa form người mẫu vào trang làm việc hiện hành.
 Sinh viên trình bày được các bước phủ trang phục lên form người mẫu.
 Sinh viên có khả năng:
 - Đưa form người mẫu vào trang làm việc hiện hành.
 - Phủ trang phục lên form người mẫu theo ý tưởng và sự sáng tạo của bản thân.
 Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
 Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:

- 2.1 Phương pháp đưa phom người mẫu vào trang làm việc hiện hành.
- 2.2 Phương pháp phủ trang phục lên phom người mẫu

Chương 12: Ứng dụng coreldraw thiết kế logo – sản phẩm

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

Sinh viên trình bày được những nguyên tắc khi thiết kế logo.
 Sinh viên trình bày được những lưu ý khi thiết kế sản phẩm.
 Sinh viên có khả năng:
 - Thiết kế logo và sản phẩm theo mẫu.
 - Thiết kế logo và sản phẩm theo sự sáng tạo của bản thân.
 Sinh viên có thái độ bảo vệ và giữ gìn máy móc.
 Sinh viên tích cực tham gia vào giờ giảng.

2. Nội dung chương:
 - 2.1 Phương pháp thiết kế logo.
 - 2.2 Phương pháp sáng tạo mẫu logo.
 - 2.3 Phương pháp thiết kế sản phẩm.
 - 2.4 Phương pháp sáng tạo mẫu sản phẩm

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng:
 - + Phòng học máy tính chuyên môn hoá;
 - + Đủ số lượng máy tính cho người học sử dụng.
2. Trang thiết bị máy móc:
 - + Bảng, phấn;
 - + PC, máy chiếu Projector;
 - + Phần mềm Đồ họa CorelDRAW 12.
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - + Chương trình học phần đào tạo Tin học ứng dụng ngành may;
 - + Giáo trình Tin học ứng dụng ngành may;
 - + Các tài liệu về Tin học ứng dụng ngành may;
 - + Tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm đồ họa CorelDRAW 12;
 - + Các tài liệu về Thiết kế trang phục
 - + Mẫu trang phục;
 - + Bản vẽ CorelDRAW mẫu.
4. Các điều kiện khác:
 - + Nguồn điện và hệ thống máy tính đầy đủ;
 - + Có hệ thống làm mát và thoáng khí.

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:
 - Kiến thức:
 - + Kiến thức chung về tin học cơ bản;
 - + Kiến thức tổng quan về phần mềm đồ họa CorelDRAW12;
 - + Kiến thức mỹ thuật trong trang phục;
 - + Phương pháp thực hiện vẽ các bản vẽ với phần mềm đồ họa CorelDRAW12;
 - + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc.
 - Kỹ năng:
 - + Sử dụng máy tính cơ bản;
 - + Sử dụng phần mềm đồ họa CorelDRAW12;
 - + Trình tự thực hiện vẽ bản vẽ CorelDRAW12;
 - + Kỹ năng vẽ các sản phẩm mẫu (áo sơ mi, quần âu, áo khoác ngoài...) với phần mềm đồ họa CorelDRAW12;
 - + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc học phần.
 - Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Có ý thức tự giác, tinh kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
 - + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, bảo quản trang thiết bị của phòng học.
2. Phương pháp:

- Lý thuyết (vấn đáp, trắc nghiệm, viết): Sử dụng các câu hỏi để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của sinh viên về:
 - + Đánh giá kiến thức tổng quan về phần mềm đồ họa CorelDRAW 12;
 - + Chức năng các thanh công cụ, các thao tác cơ bản khi thực hiện bản vẽ với chương trình đồ họa CorelDRAW 12.
- Thực hành:
 - + Kiểm tra về kỹ năng sử dụng phần mềm đồ họa CorelDRAW 12;
 - + Kiểm tra về kỹ năng sử dụng các công cụ thiết kế đồ họa trong CorelDRAW 12 vào công việc vẽ phác hoạ mẫu trang phục.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng môn học:

Chương trình học phần Tin học ứng dụng ngành may sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng ngành Công nghệ may.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:
 - + Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của học phần và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;
 - + Phương pháp giảng dạy: Do đặc điểm và tính chất đặc biệt của học phần, nên áp dụng phương pháp tích hợp vừa học lý thuyết vừa học thực hành và kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp;
 - + Trong quá trình giảng dạy, giảng viên nên sử dụng phim, máy chiếu, máy tính hoặc bản vẽ trực quan giới thiệu cho sinh viên để bài giảng thêm sinh động;
 - + Nên phân nhóm sinh viên trong quá trình thực hành để có điều kiện hướng dẫn và kèm cặp tốt hơn trong quá trình giảng dạy nhằm nâng cao kiến thức cũng như kỹ năng nghề cho sinh viên.
- Đối với người học:
 - + Tham gia đầy đủ số tiết học trên lớp;
 - + Tập trung theo dõi bài trong giờ học;
 - + Đọc trước bài học ở nhà;
 - + Thực hiện lại các bài tập trên lớp;
 - + Thực hiện các bài tập trong giáo trình.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Trọng tâm của học phần Tin học ứng dụng ngành may – Cao đẳng chuyên ngành Công nghệ May là Bài 2, Bài 3

4. Tài liệu tham khảo:

- *Giáo trình Tin học ứng dụng ngành may* – Trường Cao đẳng kỹ thuật Lý Tự Trọng Tp.Hồ Chí Minh;
- *Giáo trình CorelDRAW 12* – Nhà xuất bản giáo dục;
- TS.Trần Thuỷ Bình – *Giáo trình Mỹ thuật trang phục* – TS.Trần Thuỷ Bình – Nhà xuất bản giáo dục 2005;
- Trần Văn Tâm – *Giáo trình Vẽ mỹ thuật* - Nhà xuất bản Đại học bách khoa Đà Nẵng 1999 ;

- *Giáo trình Coreldraw & Photoshop*, Khoa Công nghệ Thông Tin, Trường ĐH Công Nghiệp Tp.Hồ Chí Minh, 2006;
- Đào tạo kỹ thuật công nghệ may trường Quốc Thảo, *Tài liệu kỹ thuật thiết kế rập công nghệ may*, HCM, 2008.